16h40, 14/07/2025
P.HCNSPL

Kg - Cô Thuý, CTHĐT.
- P. QLCHA SĐH, P. QLTS&CSVC
P. CTSV, xem thực hiện.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 953 /KH-BGDĐT

Hà Nội, ngày 10 tháng 07 năm 2025

14/7/2025

TRƯỜNG ĐH CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 5021
09 giờ 20, ngày 14 tháng 7 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai Phong trào thi đua "Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số" và Phong trào "Bình dân học vụ số" của ngành Giáo dục

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 57-NQ/TW); Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW ngày 21/3/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về triển khai Phong trào "Bình dân học vụ số" (sau đây viết tắt là Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW); Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 03/NQ-CP);

Căn cứ Quyết định số 923/QĐ-TTg ngày 14/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua "Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số"; Hướng dẫn số 3751/HD-BNV ngày 16/6/2025 của Bộ Nội vụ về khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong triển khai thực hiện Phong trào thi đua "Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số" và Phong trào "Bình dân học vụ số" (sau đây viết tắt là Phong trào thi đua);

Căn cứ Quyết định số 1358/QĐ-BGDĐT ngày 16/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (sau đây viết tắt là Quyết định số 1358/QĐ-BGDĐT); Quyết định số 899/KH-BGDĐT ngày 04/4/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW về triển khai Phong trào "Bình dân học vụ số" của Ban chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (sau đây viết tắt là Quyết định số 899/QĐ-BGDĐT);

Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành kế hoạch triển khai Phong trào thi đua, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho công chức, viên chức, nhân viên, người lao động, học sinh, sinh viên trong ngành Giáo dục về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới

sáng tạo, chuyển đổi số, sự cần thiết của việc phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số.

1.2. Khuyến khích, khơi dậy động lực, ý chí tự thân, chủ động, sáng tạo của mỗi cá nhân, đơn vị trong toàn ngành Giáo dục tích cực tham gia với những hành động và việc làm cụ thể, thiết thực, hiệu quả trong Phong trào thi đua. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, đơn vị trong việc chỉ đạo, triển khai Phong trào thi đua, thực hiện nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy toàn ngành Giáo dục tạo đột phá trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Phong trào "Bình dân học vụ số".

1.3. Nội dung và hình thức thi đua thiết thực, hiệu quả, góp phần đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

2. Yêu cầu

2.1. Phong trào thi đua được triển khai sâu rộng, đồng bộ, xuyên suốt từ các cơ quan quản lý giáo dục các cấp đến các cơ sở giáo dục với hình thức, nội dung, tiêu chí thi đua thiết thực, hiệu quả, thực chất, phù hợp điều kiện và tình hình thực tiễn; phát huy được sáng kiến, sáng tạo của tập thể, cá nhân trong ngành Giáo dục.

2.2. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Phong trào thi đua; định kỳ sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua để phát huy và chia sẻ các sáng kiến, kinh nghiệm hay, nhân rộng các mô hình, cách làm sáng tạo trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; công nhận, biểu dương, khen thưởng kịp thời tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong thực hiện Phong trào thi đua và các hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

2.3. Công tác bình chọn, xét khen thưởng được thực hiện đúng quy trình, thủ tục, điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật; bảo đảm khách quan, công khai, minh bạch, tránh hình thức. Tập thể, cá nhân được khen thưởng phải thực sự tiêu biểu, có thành tích xuất sắc về hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và chuyển đổi số, có phạm vi ảnh hưởng trong toàn ngành, lĩnh vực, địa phương và toàn quốc.

II. NỘI DUNG PHONG TRÀO THI ĐUA

Các cơ quan quản lý giáo dục, đơn vị, cơ sở giáo dục (sau đây viết tắt là đơn vị) cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp được nêu tại Nghị quyết số 03/NQ-CP, Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW, Quyết định số 1358/QĐ-BGDĐT, Quyết định số 899/KH-BGDĐT, đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, tập trung thi đua thực hiện các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, chuyển đổi số, phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo; đổi mới phương thức lãnh đạo, quản lý và mô hình hoạt động, điều hành từ "truyền thống" sang không gian số dựa trên cơ sở dữ liệu số.

2. Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, nhất là hạ tầng số, công nghệ số trên nguyên tắc hiện đại, đồng bộ, an ninh, an toàn, hiệu quả, tránh lãng phí, bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

3. Tổ chức các hoạt động phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong ngành Giáo dục; triển khai sâu rộng Phong trào "Bình dân học vụ số", xây dựng chương trình phổ cập kỹ năng số để bảo đảm tính hiệu quả và phù hợp theo từng nhóm đối tượng.

4. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan quản lý giáo dục và cơ sở giáo dục; phát triển Chính phủ số, đẩy mạnh ứng dụng số trong cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính; tăng cường quản lý nhà nước trên môi trường số, kết nối và vận hành thông suốt trong các cơ quan quản lý giáo dục đến các cơ sở giáo dục; khai thác và sử dụng có hiệu quả tài nguyên số, dữ liệu số.

5. Đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo, phát triển các mô hình giáo dục mới dựa trên công nghệ số và trí tuệ nhân tạo, tạo dựng môi trường để học sinh, sinh viên tiếp cận, hình thành kỹ năng số và hưởng lợi từ thành quả chuyển đổi số của ngành Giáo dục.

6. Phát huy năng lực học tập và nghiên cứu khoa học của học sinh, sinh viên trong lĩnh vực phát triển công nghệ số, có sáng kiến, ý tưởng về ứng dụng công nghệ số phục vụ cộng đồng.

7. Đẩy mạnh ký kết đào tạo nguồn nhân lực và phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, nhất là các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học, công nghệ lượng tử, bán dẫn, năng lượng nguyên tử, các ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật then chốt và công nghệ chiến lược với một số đối tác công nghệ uy tín nước ngoài.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Phong trào thi đua, nâng cao năng lực số, thúc đẩy đổi mới sáng tạo.

2. Rà soát, tham mưu cấp thẩm quyền xây dựng, hoàn thiện, ban hành cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong giáo dục. Có chính sách khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia hỗ trợ nguồn lực (tài chính, công nghệ, nhân lực) cho Phong trào thi đua. Triển khai chương trình "Học từ làm việc thực tế", trong đó liên kết giữa các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp với các doanh nghiệp, tạo cầu nối giữa các cơ sở giáo dục và doanh nghiệp, cho phép sinh viên và học viên được học tập và thực hành kỹ năng số trong môi trường làm việc thực tế.

3. Triển khai các chương trình, đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt về phát triển khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong giáo dục. Lồng ghép các nội dung của Phong trào thi đua vào các chương trình, đề án đã có về

chuyển đổi số giáo dục, xây dựng xã hội học tập. Xây dựng và triển khai các chương trình, đề án riêng biệt về phổ cập kỹ năng số cho các nhóm đối tượng đặc thù (người cao tuổi, người khuyết tật, người dân tộc thiểu số...). Đẩy mạnh các mô hình học tập linh hoạt, học tập mở, học tập trực tuyến, tạo điều kiện cho mọi người học mọi lúc, mọi nơi.

4. Xây dựng và phát triển các nền tảng học tập trực tuyến, kho học liệu số mở, các ứng dụng hỗ trợ học tập và giảng dạy kỹ năng số. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật số cho các cơ sở giáo dục, đặc biệt là ở vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, giảng viên. Ứng dụng các công nghệ mới như trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn để cá nhân hóa quá trình học tập, đánh giá kết quả học tập.

5. Đối với bậc mầm non, cấp học tiểu học tập trung vào các sáng kiến, ứng dụng công nghệ số trong quản lý và hoạt động dạy, học. Đối với cấp trung học tập trung vào các giải pháp tăng cường giáo dục, hướng nghiệp STEM, giáo dục kỹ năng số. Đối với giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học khuyến khích các hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học; cung cấp các sản phẩm ứng dụng trực tuyến, nâng cấp nền tảng đào tạo trực tuyến mở đại trà cung cấp miễn phí kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản cho người dân, doanh nghiệp.

6. Phát triển các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học trở thành các chủ thể nghiên cứu mạnh, kết hợp chặt chẽ giữa nghiên cứu, ứng dụng và đào tạo; tích hợp giáo dục kỹ năng số cho học sinh, sinh viên trong chương trình giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học, đặc biệt kỹ năng sử dụng AI trong giáo dục và đào tạo.

7. Đẩy mạnh truyền thông, tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Tuyên truyền, giới thiệu các gương điển hình tiên tiến, các mô hình hay, cách làm hiệu quả, các sáng kiến, giải pháp có giá trị về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong quản lý, hoạt động dạy và học.

8. Tăng cường hợp tác quốc tế về giáo dục, hợp tác với các tổ chức, doanh nghiệp trong nước và ngoài nước để chia sẻ kinh nghiệm, nguồn lực và công nghệ trong quản lý, giảng dạy, nghiên cứu khoa học và trao đổi học thuật. Vận động các chuyên gia, trí thức, người nổi tiếng tham gia tuyên truyền, hỗ trợ phong trào. Tích cực tham gia các mạng lưới, diễn đàn quốc tế về kỹ năng số và chuyển đổi số giáo dục.

9. Tổ chức sơ kết, tổng kết, kịp thời biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, có mô hình hay, cách làm sáng tạo trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

10. Hằng năm, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện Phong trào thi đua ở một số đơn vị.

IV. ĐỐI TƯỢNG, NGUYÊN TẮC KHEN THƯỞNG

1. Đối tượng

1.1. Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo và hai đại học quốc gia.

1.2. Các cá nhân của các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo và hai đại học quốc gia.

2. Nguyên tắc khen thưởng

Bảo đảm theo quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản quy định chi tiết, cụ thể như sau:

2.1. Hình thức khen thưởng phù hợp với đối tượng, chức năng, nhiệm vụ được giao của tập thể, cá nhân và thành tích đạt được.

2.2. Không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được.

2.3. Chưa xét tặng hoặc đề nghị xét khen thưởng cho tập thể, cá nhân đang trong thời gian cơ quan có thẩm quyền xem xét thi hành kỷ luật, xử lý vi phạm hành chính hoặc đang trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử; thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh, làm rõ.

2.4. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Bằng khen cho tập thể và cá nhân của các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ và hai đại học quốc gia; trình Thủ tướng Chính phủ xét, tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho tập thể và cá nhân của các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ.

V. HÌNH THỨC, TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

1. Hình thức khen thưởng

1.1. Huân chương Lao động hạng Ba.

1.2. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

1.3. Cờ thi đua của Chính phủ.

1.4. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

1.5. Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

1.6. Giấy khen.

2. Tiêu chuẩn khen thưởng

2.1. Huân chương Lao động hạng Ba

Để xét, tặng cho Bộ Giáo dục và Đào tạo có nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước và đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a) Hoàn thành có chất lượng, đạt, vượt và về đích sớm các mục tiêu cơ bản, thực hiện toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Nghị quyết số 57-

NQ/TW, Nghị quyết số 03/NQ-CP, Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 04/01/2025 của Chính phủ và các chỉ tiêu cụ thể trong Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW ngày 21/3/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

b) Thuộc tốp 05 trong số các bộ, ngành có điểm trung bình 5 năm (2025-2030) về chỉ số chuyển đổi số cấp Bộ.

c) Thực hiện tuyên truyền hiệu quả, phổ biến nâng cao nhận thức cho công chức, viên chức và người lao động của Bộ Giáo dục và Đào tạo và trong toàn ngành Giáo dục về chuyển đổi số, kỹ năng số để ứng dụng, tạo ra giá trị mới, cách làm mới cũng như nâng cao hiệu quả, chất lượng công việc. 100% công chức, viên chức và người lao động của Bộ Giáo dục và Đào tạo có hiểu biết về chuyển đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng tốt các nền tảng, dịch vụ số phục vụ công việc.

d) Có nhiều sáng kiến, giải pháp, mô hình chuyển đổi số tiêu biểu, hiệu quả được ứng dụng rộng rãi trong ngành Giáo dục hoặc trong xã hội.

đ) Bảo đảm an ninh dữ liệu, an toàn thông tin trong quá trình chuyển đổi số.

2.2. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

a) Tập thể: Để xét, tặng cho tập thể các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ có nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, có thành tích xuất sắc tiêu biểu và đạt các tiêu chuẩn sau:

(i) Đối với các đơn vị thuộc Bộ

- Hoàn thành có chất lượng, đạt, vượt và về đích sớm các mục tiêu cơ bản, thực hiện toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Nghị quyết số 57-NQ/TW, Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW, Nghị quyết số 03/NQ-CP, Quyết định số 1358/QĐ-BGDĐT và Quyết định số 899/KH-BGDĐT.

- Kịp thời tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành đồng bộ các văn bản triển khai hiệu quả Phong trào thi đua để tháo gỡ các điểm nghẽn, giải phóng các nguồn lực, khuyến khích, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển nguồn nhân lực; cải cách phương thức quản lý, cơ chế quản lý tài chính, đơn giản hóa tối đa các thủ tục hành chính.

- Thực hiện có chất lượng, hiệu quả việc chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Xây dựng, phát huy hiệu quả dữ liệu quốc gia, dữ liệu của Bộ Giáo dục và Đào tạo bảo đảm liên thông, tích hợp, chia sẻ. Phát triển mạnh mẽ ứng dụng trí tuệ nhân tạo đối với ngành Giáo dục.

- Xây dựng và ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp trong nước đầu tư, phát triển về khoa học, công nghệ số để phát triển hạ tầng số; thu hút, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của ngành Giáo dục.

- Thực hiện có kết quả việc tinh gọn bộ máy gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động; giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên

thông bảo đảm nguyên tắc tiếp nhận hồ sơ phi địa giới hành chính; tích cực trong thực hiện tái cấu trúc quy trình để đáp ứng yêu cầu cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hóa và dựa trên dữ liệu.

- Có sáng kiến, mô hình triển khai hiệu quả, có khả năng nhân rộng trong lĩnh vực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, ứng dụng hiệu quả trong công tác quản lý, nâng cao chất lượng dịch vụ công.

(ii) Đối với các đơn vị trực thuộc Bộ

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho viên chức, người lao động, học sinh, sinh viên về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia, phát triển nguồn nhân lực.

- Có sáng kiến, giải pháp thực hiện hiệu quả việc chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo được cơ quan có thẩm quyền công nhận, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo, sản xuất kinh doanh, nâng cao chất lượng dịch vụ công, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

- Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số và dạy học trực tuyến trong tổ chức các hoạt động giảng dạy, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ sở giáo dục, đáp ứng nhu cầu học tập của xã hội.

- Tham gia xây dựng kho học liệu mở phục vụ việc tự học; xây dựng các khóa học và triển khai đào tạo trên hệ thống các khóa học trực tuyến đại chúng mở (MOOCs) dùng chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Có đóng góp tích cực vào việc nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho cộng đồng.

b) Cá nhân: Để xét, tặng cho cá nhân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước và đạt tiêu chuẩn sau:

(i) Đối với cá nhân của các đơn vị thuộc Bộ

- Có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong chỉ đạo hoặc tham mưu cho tập thể hoàn thành xuất sắc các tiểu chuẩn quy định tại tiết (i), điểm a, khoản 2.2, mục 2, phần V văn bản này.

- Có sáng kiến, giải pháp sáng tạo trong việc xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành, tổ chức thực hiện, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện cơ chế, chính sách, quy định, thủ tục hành chính để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình chuyển đổi số quốc gia và phát triển các sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới dựa trên công nghệ số, internet và không gian mạng.

(ii) Đối với cá nhân của các đơn vị trực thuộc Bộ

- Có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong chỉ đạo hoặc tham mưu cho tập thể hoàn thành xuất sắc các tiểu chuẩn quy định tại tiết (ii), điểm a, khoản 2.2, mục 2, phần V văn bản này.

- Có sáng kiến, giải pháp sáng tạo trong việc thực hiện cơ chế, chính sách, quy định, thủ tục hành chính để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình chuyển đổi

số quốc gia và phát triển các sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới dựa trên công nghệ số, Internet và không gian mạng; sáng kiến liên quan đến chuyển đổi số được ứng dụng trong giảng dạy, có nhiều đóng góp trong xây dựng ngân hàng học liệu số cá nhân hóa, phát triển nội dung số, ứng dụng công nghệ vào quản lý lớp học, phương pháp dạy học đổi mới.

2.3. Cờ thi đua của Chính phủ để tặng cho tập thể có nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, dẫn đầu phong trào thi đua "Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số" và "Bình dân học vụ số" của Bộ Giáo dục và Đào tạo; giúp cho Bộ Giáo dục và Đào tạo có thành tích tiêu biểu xuất sắc, thuộc tốp 05 trong số các bộ, ngành có điểm trung bình 5 năm (2025-2030) về chỉ số chuyển đổi số cấp Bộ.

2.4. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

a) Tập thể: Để xét, tặng cho tập thể các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ có nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, có thành tích xuất sắc tiêu biểu và đạt các tiêu chuẩn sau:

(i) Đối với các đơn vị thuộc Bộ

- Hoàn thành đúng tiến độ, có chất lượng các mục tiêu cơ bản, thực hiện toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Nghị quyết số 57-NQ/TW, Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW, Nghị quyết số 03/NQ-CP, Quyết định số 1358/QĐ-BGDĐT và Quyết định số 899/KH-BGDĐT.

- Kịp thời tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản triển khai hiệu quả Phong trào thi đua để tháo gỡ các điểm nghẽn, giải phóng các nguồn lực, khuyến khích, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển nguồn nhân lực; cải cách phương thức quản lý, cơ chế quản lý tài chính, đơn giản hóa tối đa các thủ tục hành chính.

- Thực hiện có chất lượng, hiệu quả việc chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Xây dựng, phát huy hiệu quả dữ liệu quốc gia, dữ liệu của Bộ Giáo dục và Đào tạo bảo đảm liên thông, tích hợp, chia sẻ. Phát triển mạnh mẽ ứng dụng trí tuệ nhân tạo đối với ngành Giáo dục.

- Thực hiện có kết quả việc tinh gọn bộ máy gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động; giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông bảo đảm nguyên tắc tiếp nhận hồ sơ phi địa giới hành chính; tích cực trong thực hiện tái cấu trúc quy trình để đáp ứng yêu cầu cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hóa và dựa trên dữ liệu.

(ii) Đối với các đơn vị trực thuộc Bộ

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho viên chức, người lao động, học sinh, sinh viên về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia, phát triển nguồn nhân lực.

- Có sáng kiến, giải pháp thực hiện hiệu quả việc chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo được cơ quan có thẩm quyền công nhận, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo, phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

- Ứng dụng công nghệ số và dạy học trực tuyến trong tổ chức các hoạt động giảng dạy, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ sở giáo dục, đáp ứng nhu cầu học tập của xã hội.

- Tham gia xây dựng kho học liệu mở phục vụ việc tự học; xây dựng các khóa học và triển khai đào tạo trên hệ thống các khóa học trực tuyến đại chúng mở (MOOCs) dùng chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Có đóng góp tích cực vào việc nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho cộng đồng.

b) Cá nhân: Để xét, tặng cho cá nhân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước và đạt tiêu chuẩn sau:

(i) Đối với cá nhân của các đơn vị thuộc Bộ

- Có thành tích xuất sắc trong chỉ đạo hoặc tham mưu cho tập thể hoàn thành xuất sắc các tiểu chuẩn quy định tại tiết (i), điểm a, khoản 2.4, mục 2, phần V văn bản này.

- Có sáng kiến, giải pháp sáng tạo trong việc xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành, tổ chức thực hiện, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện cơ chế, chính sách, quy định, thủ tục hành chính để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình chuyển đổi số quốc gia và phát triển các sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới dựa trên công nghệ số, internet và không gian mạng; hoặc sáng kiến liên quan đến chuyển đổi số được ứng dụng trong quản lý, giảng dạy.

(ii) Đối với cá nhân của các đơn vị trực thuộc Bộ

- Có thành tích xuất sắc trong chỉ đạo hoặc tham mưu cho tập thể hoàn thành xuất sắc các tiểu chuẩn quy định tại tiết (ii), điểm a, khoản 2.4, mục 2, phần V văn bản này.

- Có sáng kiến, giải pháp sáng tạo trong việc thực hiện cơ chế, chính sách, quy định, thủ tục hành chính để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình chuyển đổi số quốc gia và phát triển các sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới dựa trên công nghệ số, Internet và không gian mạng; sáng kiến liên quan đến chuyển đổi số được ứng dụng trong quản lý, giảng dạy, có nhiều đóng góp trong xây dựng ngân hàng học liệu số cá nhân hóa, phát triển nội dung số, ứng dụng công nghệ vào quản lý lớp học, phương pháp dạy học đổi mới.

2.5. Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo để tặng cho tập thể có nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, dẫn đầu phong trào thi đua "Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số" và "Bình dân học vụ số" của Bộ Giáo dục và Đào tạo; giúp cho Bộ Giáo dục và Đào tạo có thành tích tiêu biểu xuất sắc, thuộc tốp 10 trong số các bộ, ngành có điểm trung bình 5 năm (2025-2030) về chỉ số chuyển đổi số cấp Bộ.

2.6. Giấy khen: Các đơn vị có tư cách pháp nhân lựa chọn tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong Phong trào thi đua để tặng giấy khen.

VI. SỐ LƯỢNG VÀ THỦ TỤC, HỒ SƠ KHEN THƯỞNG

1. Số lượng khen thưởng

1.1. Khen thưởng hằng năm và khen thưởng sơ kết vào năm 2027

a) Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo: Mỗi đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo và hai đại học quốc gia lựa chọn 01 tập thể hoặc 01 cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong thực hiện Phong trào để đề nghị Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Bằng khen.

b) Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ: Mỗi đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo lựa chọn 01 tập thể hoặc 01 cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong thực hiện Phong trào thi đua để đề nghị xét, tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ dịp sơ kết Phong trào thi đua vào cuối năm 2027. Bộ Giáo dục và Đào tạo lựa chọn 01 tập thể hoặc 01 cá nhân đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen.

1.2. Khen thưởng tổng kết Phong trào thi đua

a) Cờ thi đua của Chính phủ: Mỗi cụm thi đua do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức lựa chọn 01 tập thể để đề nghị xét, tặng Cờ thi đua của Chính phủ. Bộ Giáo dục và Đào tạo lựa chọn 01 tập thể đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Cờ thi đua.

b) Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ: Mỗi đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo lựa chọn 01 tập thể hoặc 01 cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong thực hiện Phong trào để đề nghị xét, tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ. Bộ Giáo dục và Đào tạo lựa chọn không quá 03 trường hợp (tập thể hoặc cá nhân) đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen.

c) Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Mỗi cụm thi đua do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức lựa chọn 01 tập thể để đề nghị xét, tặng Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

d) Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo: Mỗi đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo và hai đại học quốc gia lựa chọn 01 tập thể và 01 cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong thực hiện Phong trào thi đua để đề nghị Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Bằng khen.

e) Giấy khen: Các đơn vị có tư cách pháp nhân lựa chọn 01 tập thể và 01 cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Phong trào thi đua để tặng giấy khen.

2. Thủ tục, hồ sơ khen thưởng

2.1. Thủ tục

Trên cơ sở đối tượng, tiêu chuẩn nêu trên, các cơ quan, đơn vị bình xét, đề nghị khen thưởng đối với tập thể, cá nhân theo đúng quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản quy định chi tiết thi hành tại thời điểm thực hiện công tác xét, đề nghị khen thưởng.

2.2. Hồ sơ

a) Tờ trình đề nghị khen thưởng.

b) Biên bản họp xét khen thưởng của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng (kèm theo danh sách tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng).

c) Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng (theo mẫu báo cáo thành tích khen thưởng chuyên đề).

d) Trường hợp có phát minh, sáng chế, sáng kiến được đề nghị khen thưởng phải có xác nhận của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng trong thực tiễn theo đúng quy định của các văn bản quy định chi tiết thi hành tại thời điểm thực hiện công tác xét, đề nghị khen thưởng.

3. Thời gian

3.1. Hồ sơ đề nghị khen thưởng hằng năm và khen thưởng sơ kết Phong trào thi đua gửi về Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Cục Khoa học, Công nghệ và Thông tin) để tổng hợp trước ngày 15 tháng 11 hằng năm.

3.2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng tổng kết Phong trào thi đua gửi về Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Cục Khoa học, Công nghệ và Thông tin) để tổng hợp trước ngày 31/8/2030.

VII. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí triển khai thực hiện Phong trào thi đua được bố trí trong kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước hằng năm theo quy định của pháp luật về phân cấp ngân sách.

2. Huy động từ các nguồn tài trợ, đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và các nguồn hợp pháp khác.

VIII. THỜI GIAN VÀ TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Thời gian thực hiện

Phong trào thi đua được triển khai thực hiện từ năm 2025 đến năm 2030, chia thành các giai đoạn:

1.1. Giai đoạn 1 (từ 2025 - 2027)

Các các đơn vị xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào, các tiêu chí thi đua phù hợp trong quý III năm 2025; tổ chức triển khai thực hiện Phong trào thi đua hiệu quả, thiết thực.

Bộ Giáo dục và Đào tạo tiến hành sơ kết, đánh giá, rút kinh vào năm 2027.

1.2. Giai đoạn 2 (từ 2027 - 2030)

Trên cơ sở sơ kết, đánh giá kết quả việc thực hiện giai đoạn 1 và hướng dẫn của Bộ Nội vụ, Bộ Giáo dục và Đào tạo tiếp tục triển khai giai đoạn 2 của Phong trào thi đua và tổng kết vào năm 2030.

2. Trách nhiệm thực hiện

2.1. Các đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo

a) Cục Khoa học, Công nghệ và Thông tin chủ trì, phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ tham mưu phát động, triển khai Phong trào thi đua nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, quyết tâm cao hơn nữa trong hành động của cấp ủy, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Phong trào thi đua.

b) Các đơn vị thuộc Bộ căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động, linh hoạt, sáng tạo trong tham mưu để cụ thể hóa và chỉ đạo tổ chức triển khai các nội dung của Phong trào thi đua; tạo điều kiện thuận lợi cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong đơn vị được phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Trước ngày 15 tháng 11 hằng năm hoặc theo yêu cầu, các đơn vị báo cáo tình hình tổ chức thực hiện Phong trào thi đua về Cục Khoa học, Công nghệ và Thông tin để tổng hợp, hoàn thiện báo cáo của Bộ Giáo dục và Đào tạo gửi Bộ Nội vụ; đồng thời đề xuất khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong việc thực hiện Phong trào thi đua.

c) Cục Khoa học, Công nghệ và Thông tin chủ trì, phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ xây dựng kế hoạch kiểm tra, đôn đốc, đánh giá việc tổ chức thực hiện Phong trào thi đua của các đơn vị; tổng hợp, hoàn thiện báo cáo định kỳ, sơ kết, tổng kết thực hiện Phong trào thi đua, báo cáo lãnh đạo Bộ, gửi Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Nội vụ theo quy định; tổng hợp hồ sơ đề nghị khen thưởng và phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ thẩm định hồ sơ, đề xuất khen thưởng tập thể, cá nhân đạt thành tích tiêu biểu xuất sắc trong việc thực hiện Phong trào.

d) Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với Cục Khoa học, Công nghệ và Thông tin báo cáo lãnh đạo Bộ phân công trách nhiệm của các thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo trong quá trình chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát việc triển khai Phong trào thi đua ở các lĩnh vực, đơn vị cụ thể; thẩm định hồ sơ khen thưởng, báo cáo lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định.

đ) Văn phòng chủ trì, phối hợp với Báo Giáo dục và Thời đại, các cơ quan truyền thông và các đơn vị đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, mở các chuyên trang, chuyên mục, tăng cường thời lượng nhằm phát hiện, biểu dương, nhân rộng những cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả, các điển hình tiên tiến về thực hiện Phong trào thi đua.

e) Vụ Kế hoạch - Tài chính tham mưu, bố trí kinh phí triển khai thực hiện Phong trào thi đua theo quy định của pháp luật.

2.2. Các sở giáo dục và đào tạo, đơn vị trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng sư phạm, cơ sở giáo dục nghề nghiệp

a) Xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Phong trào thi đua hiệu quả, thiết thực, phù hợp với đặc điểm, tình hình, gắn với các phong trào thi đua khác.

b) Trước ngày 15 tháng 11 hằng năm hoặc theo yêu cầu, các đơn vị báo cáo

tình hình tổ chức thực hiện Phong trào thi đua về Cục Khoa học, Công nghệ và Thông tin để tổng hợp, hoàn thiện báo cáo của Bộ Giáo dục và Đào tạo gửi Bộ Nội vụ.

c) Phát hiện, động viên, biểu dương, khen thưởng kịp thời và đề nghị khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong việc thực hiện Phong trào thi đua.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị báo cáo về Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Vụ Tổ chức cán bộ) để được hướng dẫn, phối hợp xử lý./.

Nơi nhận:
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Ban TĐKT Trung ương, Bộ Nội vụ;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc Trung ương; các bộ, ngành Trung ương (để phối hợp);
- Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ (để thực hiện);
- Các sở GDĐT (để thực hiện);
- Các cơ sở GDĐH, trường CĐSP, cơ sở GDNN (để thực hiện);
- Cổng Thông tin điện tử của Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, Cục KHCNTT, Vụ TCCB.

BỘ TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Nguyễn Kim Sơn